

ƯỚC THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC QUÝ III NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số 2334 /QĐ-UBND ngày 24 tháng 9 năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã Vinh Thuận)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán	Ước thực hiện		Ước thực hiện 09 tháng so (%)	
			Quý III	Lũy kế 09 tháng	Dự toán	Cùng kỳ năm 2025
A	B	1	2	3	4=3/1	5
A	TỔNG THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN	6.150	1.717	5.508	89,56	144,30
I	Thu nội địa	6.150	1.717	5.508	89,56	
1	Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước					
2	Thu từ khu vực doanh nghiệp có vốn ĐTNN					
3	Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh	950	355	1.950	205,26	
4	Thuế thu nhập cá nhân	1.250	187	758	60,64	
5	Thuế bảo vệ môi trường					
6	Các loại phí, lệ phí	3.000	885	2.335	77,83	
	Trong đó: lệ phí trước bạ	2.800	759	2.029	72,46	
7	Các khoản thu về nhà, đất	300	203	203	67,67	
-	Thuế sử dụng đất nông nghiệp				-	
-	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp					
-	Thu tiền cho thuê đất, thuê mặt nước					
-	Thu tiền sử dụng đất	300	203	203	67,67	
-	Thu tiền cho thuê và tiền bán nhà thuộc sở hữu NN				-	
8	Thu tiền sử dụng khu vực biển					
9	Thu từ khai thác, xử lý tài sản công xử lý theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công				-	
10	Thu từ hoạt động xổ số					
11	Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, tài nguyên nước, cấp quyền sử dụng tần số vô tuyến điện					
12	Thu hồi vốn, thu cổ tức, lợi nhuận, lợi nhuận sau thuế, chênh lệch thu chi của Ngân hàng Nhà nước		-	-		
-	Thu hồi vốn NSNN đầu tư tại tổ chức kinh tế				-	
-	Thu cổ tức, lợi nhuận, lợi nhuận sau thuế, chênh lệch thu chi của Ngân hàng Nhà nước				-	
13	Thu quỹ đất công ích và hoa lợi công sản khác					
14	Thu khác ngân sách	650	87	262	40,31	
II	Thu từ dầu thô	-	-	-	-	-
III	Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu	-	-	-		
IV	Thu viện trợ	-	-	-	-	-
B	HOÀN THUẾ GTGT, THUẾ TTĐB VÀ CÁC KHOẢN THU KHÁC	-	-	-	-	
C	THU NSDP ĐƯỢC HƯỞNG THEO PHÂN CẤP	4.478	1.438	4.215	94,13	863,73
1	Các khoản thu phân chia NSDP theo tỷ lệ %	1.128	650	2.054	182,09	
2	Thuế giá trị gia tăng (phần NSDP hưởng 30%)				-	
3	Các khoản thu phân chia NSDP hưởng 100%	3.350	788	2.161	64,51	